ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI GIỮA KÌ 2

MÔN CÔNG NGHỆ LỚP 7

NĂM HỌC 2022 – 2023

Câu 1: Xác định đâu là nhiệm vụ của ngành chăn nuôi ở nước ta?

A. Phát triển chăn nuôi toàn diện. B. Đưa tiến bộ kĩ thuật vào sản xuất.

C. Đầu tư cho nghiên cứu và quản lý D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 2:**  Hoạt động nào trong chăn nuôi có thể gây ô nhiễm môi trường?

A. Xây hầm biogas để xử lí chất thải cho các trang trại chăn nuôi.

B. Thường xuyên vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ.

C. Thu chất thải để ủ làm phân hữu cơ.

**D. Thả rông vật nuôi, nuôi vật nuôi dưới gầm nhà sàn.**

Câu 3: Một trong những yêu cầu cần đạt khi nuôi dưỡng gia cầm đẻ trứng:

A. Con vật lớn nhanh và cho nhiều thịt. B. Cho chất lượng thịt tốt.

D. Có khả năng thụ thai cao.  D. Cho năng suất,sức đẻ trứng cao.

**Câu 4**: Ba giai đoạn của lợn cái sinh sản lần lượt là:

**A. Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ và nuôi con.**

B. Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn đẻ và nuôi con → Giai đoạn mang thai.

C. Giai đoạn mang thai → Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn đẻ và nuôi con.

D. Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ và nuôi con → Giai đoạn hậu bị.

Câu 5: Có mấy nguyên nhân chính gây bệnh cho vật nuôi?

A. 3 B. 4 C. 5. D. 6

Câu 6: Nguyên nhân nào đưới đây có thể gây dịch, bệnh cho vật nuôi?

A. Chuồng trại không hợp vệ sinh. B. Không để vật nuôi gần với nguồn bệnh.

C. Tiêm phòng vaccine đầy đủ D. Cho vật nuôi ăn đầy đủ dinh dưỡng.

Câu 7: Bệnh tụ huyết trùng ở lợn thuộc loại bệnh gì?

A. Bệnh kí sinh trùng B. Bệnh không truyền nhiễm

C. Bệnh truyền nhiễm D. Bệnh di truyền

Câu 8:  Đâu là nguyên nhân gây bệnh cho vật nuôi do vi sinh vật?

A. Vi khuẩn B. Rận

C. Thức ăn không an toàn D. Quá nóng

Câu 9: Biết được nguyên nhân gây bệnh cho vật nuôi sẽ giúp ích gì?

A. Xác định được phương pháp phòng và trị bệnh phù hợp.

B. Xác định được phương pháp nuôi dưỡng phù hợp.

C. Xác định được phương pháp chăm sóc phù hợp.

D. Xác định được phương pháp nâng cao năng suất chăn nuôi.

Câu 10: Khi bị bệnh, vật nuôi thường có những biểu hiện phổ biến nào sau đây?

A. Nhanh nhẹn, linh hoạt. B. Bỏ ăn hoặc ăn ít.

C. Nhanh lớn, đẻ nhiều. D. Thường xuyên đi lại.

Câu 11:  Sản phẩm chăn nuôi nào sau đây không phải của bò?

A. Trứng.  B. Thịt.

C. Sữa.  D. Da.

Câu 12: Thức ăn cung cấp năng lượng và chất dinh dưỡng để?

A. Tăng sức đề kháng của vật nuôi. B. Vật nuôi hoạt động.

C. Cả A và B đúng D. Đáp án khác

Câu 13: Khi vật nuôi bị bệnh, chúng không có biểu hiện nào dưới đây?

A. Rối loạn chức năng sinh lí trong cơ thể. B. Giảm vận động và ăn ít.

C. Giảm năng suất. D. Tăng giá trị kinh tế.

**Câu 14:** Chuồng nuôi gà thịt phải đảm bảo các điều kiện nào sau đây?

A. Mát về mùa đông, ấm về mùa hè. B. Có độ ẩm cao

**C. Ấm về mùa đông, mát về mùa hè.** D. Khô sạch

**Câu 15:** Tường chuồng gà được xây như thế nào là phù hợp?

A. Không cần xây gạch.  **B. Cao từ 0,5 m đến 0,6 m.**

C. Cao từ 1,0 m đến 2,0m.  D. Xây cao đến mái (như nhà ở của người).

**Câu 16:** Nếu nhiệt độ trong chuồng úm thích hợp thì gà con sẽ :

A. Chụm lại dưới đèn úm. B. Tản ra, tránh xa đèn úm.

**C. Phân bố đều trên sàn** D. Chụm lại một phía trong quây.

Câu 17:Vai trò của chăn nuôi là:

A.Cung cấp lương thực, phân bón, nguyên liệu xuất khẩu.

B.Cung cấp thực phẩm, nguyên liệu cho chế biến, chăn nuôi.

C. Cung cấp thực phẩm, phân bón, nguyên liệu cho chế biến, xuất khẩu.

D. Cung cấp lương thực, nguyên liệu cho sản xuất và xuất khẩu.

**Câu 18:** Đặc điểm nào sau đây không phải là của vật nuôi đặc trưng vùng miền?

**A. Được nuôi ở hầu hết các địa phương.**

B. Được nuôi tại một số địa phương nhất định.

C. Sản phẩm thơm ngon, được nhiều người yêu thích.

D. Sản phẩm dễ bán, giá cao, góp phần đem lại thu nhập cao.

Câu 19: Khi vật nuôi bị ốm, hành động nào sau đây của người chăn nuôi là đúng?

A. Tiếp tục theo dõi thêm một vài hôm. B. Bán ngay khi có thể.

C. Báo ngay cho cán bộ thú y D. Tự mua thuốc về điều trị.

Câu 20: Nguyên nhân chính bệnh lây lan nhanh thành dịch, làm chết vật nuôi:

A. Do thời tiết không phù hợp B.Do vi khuẩn và vius

C. Do thức ăn không đảm bảo vệ sinh D. Do chuồng trại không phù hợp

Câu 21: Bệnh nào dưới đây do các vi sinh vật gây ra?

A. Bệnh giun, sán. B. Bệnh cảm lạnh. C. Bệnh gà rù. D. Bệnh ve, rận.

Câu 22: Biện pháp phòng bệnh chủ động hiệu quả nhất cho vật nuôi là:

A. Sử dụng vaccine. B. Cho con vật ăn càng nhiều càng tốt.

C. Cho vật vận động nhiều D. Cho vật sử dụng thuốc kháng sinh nhiều

Câu 23: Bệnh nào dưới đây có thể phát triển thành dịch?

A. Bệnh viêm dạ dày. B. Bệnh giun đũa ở gà.

C. Bệnh ghẻ. D. Bệnh dịch tả lợn châu Phi.

Câu 24: Bệnh nào dưới đây không thể lây lan nhanh thành dịch?

A. Bệnh giun đũa B. Bệnh cúm gia cầm

C. Bệnh tụ huyết trùng D. Bệnh lở mồm long móng

Câu 25: Nguyên tắc khi dùng thuốc để trị bệnh cho vật nuôi là:

A. Đúng thuốc, đúng thời điểm, lúc vật nuôi chưa bị bệnh

B. Đúng thuốc, đúng thời điểm, đúng liều lượng

C. Đúng liều lượng, đúng thời điểm, lúc vật nuôi đã gần hết bệnh

D. Đúng liều lượng, đúng thời điểm

Câu 26: Đâu không phải là vai trò chính của vệ sinh trong chăn nuôi?

A. Phòng ngừa dịch bệnh cho vật nuôi. B. Bảo vệ môi trường.

C. Nâng cao năng suất chăn nuôi. D. Tiết kiệm thức ăn chăn nuôi.

**Câu 27:** Trong chuồng gà lót một lớp đệm (trấu, mùn cưa,...) dày bao nhiêu?

**A. 10 cm đến 15 cm** B. 15 cm đến 20 cm

C. 7 cm đến 10 cm D. 5 cm đến 8 cm

Câu 28: Thay lớp độn chuồng gà và làm tổng vệ sinh khi nào là phù hợp nhất?

A. Sau khi nuôi được 1 tháng.  B. Sau khi nuôi được 2 tháng.

C. Sau khi nuôi được 3 tháng.  D. Sau mỗi lứa gà.

Câu 29: Đâu là bệnh phổ biến ở gà?

A. Bệnh tiêu chảy B. Bệnh dịch tả

C. Bệnh cúm gia cầm D. Cả 3 đáp án trên

Câu 30: Nguyên nhân gây ra bệnh gà rù (Newcastle) ở gà đo

A. suy dinh dưỡng B. virus.

C. môi trường lạnh D. môi trường nóng

Câu 31: Đâu là nhóm dinh dưỡng cần phải có trong thức ăn của gà?

A. nhóm chất đạm B. nhóm tinh bột, nhóm chất béo

C. nhóm vitamin và chất khoáng. D. Cả 3 đáp án trên

Câu 32: Thức ăn của gà được chia làm mấy loại cơ bản?

A. 1 B. 2

C. 3 D. 4

Câu 33: Nếu gà con bị lạnh sẽ có biểu hiện nào sau đây?

A. Chụm lại thành đám ở dưới đèn úm. B. Tản ra, tránh xa đèn úm.

C. Phân bố đều trên sàn D. Chụm lại một phía trong quây.

Câu 34: Khi úm gà con, cần bỏ quây để gà đi lại tự do vào thời gian nào ?

A. Sau trên 1 tuần tuổi.  B. Sau trên 2 tuần tuổi.

C. Sau trên 1 tháng tuổi.  D. Sau trên 2 tháng tuổi.

Câu 35: Biện pháp nào dưới đây không đúng khi phòng, trị bệnh cho vật nuôi?

A. Bán hoặc mổ thịt vật nuôi ốm. B. Tiêm phòng đầy đủ vắc xin.

C. Vệ sinh môi trường sạch sẽ. D. Cách li vật nuôi bệnh với vật nuôi khỏe.

Câu 36: Trình bày phương thức chăn nuôi nông hộ và trang trại ?

Câu 37: Nêu đặc điểm chung của vật nuôi non? Những biện pháp cần chú ý trong quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi non là gì?

Câu 38: Thế nào là vật nuôi đực giống ? Những biện pháp cần chú ý trong quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi đực giống là gì?